

Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ

Vân Đồn, ngày 02 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST- VHNGĐ ngày 01/02/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lê Tuấn Đ - sinh năm 1990; địa chỉ: thôn 10, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

2. Chị Lê Thị Th - sinh năm 1993; địa chỉ: thôn 10, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Ninh,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Tuấn Đ và chị Lê Thị Th thống nhất thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: anh Lê Tuấn Đ và chị Lê Thị Th có 02 (hai) con chung, tên là Lê Hoàng B – sinh ngày 18/10/2018 và Lê Hoàng Y – sinh ngày 13/01/2021.

Anh Lê Tuấn Đ và chị Lê Thị Th thỏa thuận: anh Lê Tuấn Đ được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Hoàng B – sinh ngày 18/10/2018; chị Lê Thị Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Hoàng Y – sinh ngày 13/01/2021 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi); anh Đ, chị Th không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, vay nợ chung: anh Lê Tuấn Đ và chị Lê Thị Th không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: anh Lê Tuấn Đ và chị Lê Thị Th thỏa thuận: anh Lê Tuấn Đ chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Tuấn Đ và chị Lê Thị Th thuận tình ly hôn.
- Về con chung: anh Lê Tuấn Đ được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Hoàng B – sinh ngày 18/10/2018; chị Lê Thị Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Hoàng Y – sinh ngày 13/01/2021 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi); anh Đ, chị Th không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ, chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản và vay nợ chung: anh Lê Tuấn Đ và chị Lê Thị Th không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Lê Tuấn Đ tự nguyện nộp toàn số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0011165 ngày 01/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Anh Đ đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- UBND xã Đ, huyện V;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Văn Thái